**DANH MỤC MINH HỌA**

[Hình ảnh 1.1. Các mối quan hệ trong doanh nghiệp 1](#_Toc92644193)

[Hình ảnh 1.2. Các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp 2](#_Toc92644194)

[Hình ảnh 2.1. Sơ đồ tổ chức Công ty 3](#_Toc92644195)

[Hình ảnh 2.2. Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm chủ yếu của công ty 3](#_Toc92644196)

[Biểu đồ 2.1. Tỉ trọng tài sản của Công ty 4](#_Toc92644211)

[Biểu đồ 2.2. Xu hướng hiệu quả kinh doanh của Công ty 4](#_Toc92644212)

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

## Tổng quan phân tích tài chính doanh nghiệp

### Khái niệm tài chính doanh nghiệp

Tài chính là một bộ phận cấu thành trong các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp, có mối liên hệ hoạt động kinh tế khác. Mối quan hệ tác động qua lại này phản ánh và thể hiện sự tác động gắn bó thường xuyên giữa phân phối sản xuất với tiêu thụ sản phẩm.

Toàn bộ các quan hệ kinh tế được biểu hiện bằng tiền phát sinh trong doanh nghiệp thể hiện nội dung của tài chính doanh nghiệp, bao gồm các quan hệ tài chính sau:

Hình ảnh 1.1. Các mối quan hệ trong doanh nghiệp

### Chức năng và vai trò của tài chính doanh nghiệp

Chức năng huy động nguồn vốn: Khi thành lập doanh nghiệp phải có một lượng vốn đầu tư tối thiểu, số vốn này có thể là do ngân sách nhà nước cấp (đối với doanh nghiệp nhà nước) hoặc do các cổ đông đóng góp vốn hay hùn vốn dưới hình thức cổ phần (đối với các Công ty cổ phần, Công ty TNHH).

Chức năng phân phối: Sau khi huy động và sử dụng nguồn vốn để tạo ra kết quả là việc tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, doanh nghiệp phải tiến hành phân phối kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Sau mỗi kì kinh doanh số tiền thu được bao gồm cả giá vốn và chi phí phát sinh.

## Thông tin sử dụng trong phân tích tài chính doanh nghiệp

Hình ảnh 1.2. Các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp

# THỰC TRẠNG PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIẾN THÀNH

## Giới thiệu chung về Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiến Thành

### Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lí, tình hình lao động và chế độ kế toán

Hình ảnh 2.1. Sơ đồ tổ chức Công ty

### Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Hình ảnh 2.2. Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm chủ yếu của công ty

## Thực trạng tình hình tài chính tại công ty

### Tình hình tài sản

Biểu đồ 2.1. Tỉ trọng tài sản của Công ty

### Tình hình chi phí

(Đơn vị tính: %)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỈ TIÊU** | **Năm 2009** | **Năm 2010** | **Năm 2011** |
| 1. Doanh thu thuần | 100,00 | 100,00 | 100,00 |
| 2. Giá vốn hàng bán | 89,72 | 88,37 | 89,39 |
| 3. Chi phí tài chính | 0,46 | 1,87 | 3,04 |
| 4. Chi phí quản lí kinh doanh | 2,30 | 2,20 | 1,06 |

Tỉ trọng các loại chi phí so với doanh thu thuần

### Tình hình doanh thu và lợi nhuận

Biểu đồ 2.2. Xu hướng hiệu quả kinh doanh của Công ty